

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Công văn số 414/HĐND ngày 31/10/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân công thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 8; Công văn số 456/HĐND ngày 17/11/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về chấp thuận điều chỉnh tên, nội dung và thời gian trình Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

Sau khi xem xét Tờ trình số 209/TTr-UBND ngày 24/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết kèm theo, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất ý kiến thẩm tra như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị định số 27), quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định: “*Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, Điều 22, Điều 23 Nghị định này.*”

Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh là đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

2. Về dự thảo Nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết và quy định kèm theo do Ủy ban nhân dân tỉnh trình. Nội dung quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết đã đầy đủ theo thẩm quyền được giao tại điểm d khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27, phù hợp với quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và tình hình thực tế của địa phương.

Tuy nhiên, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi một số nội dung như sau:

a) Đối với dự thảo Nghị quyết

Căn cứ pháp lý đề nghị bỏ các căn cứ số 6, 10 và 11 để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Đối với Quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết:

- Điều 2: đề nghị bỏ khoản 1 vì khoản 2 đã quy định đầy đủ các đối tượng áp dụng theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 27. Đồng thời, thay từ “*đơn vị*” bằng từ “*cá nhân*” trong khoản 2 Điều 2.

- Khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 4 và khoản 1 Điều 5: đề nghị quy định chi tiết các nội dung hỗ trợ không quy định viện dẫn đến các văn bản quy phạm pháp luật khác nhằm đảm bảo nguyên tắc dễ tiếp cận, dễ thực hiện của văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tên gọi khoản 3 Điều 3: đề nghị sửa lại như sau “3. *Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết*.”; tên gọi khoản 3 Điều 4 đề nghị sửa lại như sau “3. *Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, phương án sản xuất*.”; tên gọi khoản 3 Điều 5 đề nghị sửa lại như sau “3. *Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất*.”. Vì nội dung của các khoản trên được quy định cụ thể bằng các điểm a, b, c nên không viện dẫn lại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan và đảm bảo đúng các nội dung quy định tại các khoản 10, 11, 12 Nghị định 27.

- Điểm a khoản 3 Điều 3: đề nghị thay cụm từ “*doanh nghiệp, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã (viết tắt là đơn vị chủ trì liên kết)*” bằng cụm từ “*đơn vị chủ trì liên kết*” nhằm đảm bảo tính ngắn gọn và phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định 27. Đồng thời thay từ “*điểm 2*” bằng từ “*khoản 2*” cho chính xác theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của dự thảo Nghị quyết.

- Tại Điều 3 sau các từ “*dự án*”: đề nghị bổ sung cụm từ “*kế hoạch liên kết*” để phù hợp với quy định tại khoản 10 Điều 3 Nghị định 27.

- Tại Điều 4 sau các từ “*dự án*”: đề nghị bổ sung cụm từ “*phương án sản xuất*” để phù hợp với quy định tại khoản 11 Điều 3 Nghị định 27.

- Đoạn 1 điểm b khoản 3 Điều 4: đề nghị thay cụm từ “*Chương trình nông thôn mới*” bằng cụm từ “*Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025*” nhằm đảm bảo thống nhất tên gọi chương trình trong toàn bộ Nghị quyết.

- Đoạn 2 điểm b khoản 3 Điều 4: đề nghị bỏ cụm từ “*bộ phận giúp việc cho tổ thẩm định*” vì điểm b, khoản 3 Điều 22 Nghị định 27 không quy định Ủy ban nhân dân huyện thành lập bộ phận này.

- Nhằm đảm bảo tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Bình Phước kể từ khi ban hành cho đến nay. Đồng thời, bổ sung trong dự thảo

Nghị quyết các quy định chuyên tiếp, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND so với văn bản của các cơ quan Trung ương và dự thảo Nghị quyết.

3. Kiến nghị xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy dự thảo Nghị quyết bảo đảm các yêu cầu về các căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI HĐND TỈNH

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND, UBND,
- BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo Ban và các Ủy viên
- Ban VH - XH HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.



Hà Anh Dũng